



DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

VĂN KIỆN LỊCH SỬ VÔ GIÁ CỦA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN TA

NGUYỄN VĂN CÔNG*

Chủ tịch Hồ Chí Minh - nhà tư tưởng vĩ đại, nhà văn hóa tài ba, đã cống hiến trọn đời cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Người đã để lại cho đất nước, cho Đảng ta, nhân dân ta, dân tộc ta một tài sản vô giá, đó là bản *Di chúc* lịch sử mà cho đến ngày nay, tất cả mọi người vẫn đang cố gắng noi gương, học tập và làm theo.

Di chúc, là tài sản vô giá của Đảng và nhân dân ta, là sự kết tinh của tinh hoa văn hóa dân tộc với tinh hoa văn hóa của nhân loại trong thời đại, là những chỉ dẫn quý báu, nguồn cổ vũ, động viên hết sức to lớn cho chúng ta trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. *Di chúc* là những lời căn dặn tâm huyết mà Bác muốn gửi gắm mọi tâm nguyện của cả cuộc đời. Mỗi câu, mỗi chữ của bản *Di chúc* đều gắn bó với con người, vì con người mà Bác dành cho toàn dân, toàn Đảng, toàn thể bộ đội, các cháu thanh niên nhi đồng. *Di chúc* là một văn kiện lịch sử vô giá, toát lên khí phách, tinh thần lạc quan chiến thắng của một bậc đại trí, đại nhân, đại dũng, là kết tinh của tinh hoa tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của một vĩ nhân, suốt đời phấn đấu hy sinh vì Tổ quốc và nhân loại. Đó là những lời căn dặn

thiết tha, chứa đựng biết bao tình cảm, hoài bão và khí phách, thể hiện trong từng lời nhắc nhở, dặn dò trước lúc Bác đi xa.

Năm 1965, khi đã tuổi 75 “xưa nay hiếm”, tuy cảm thấy “tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khỏe” nhưng Người dự báo “Ai đoán biết tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy năm, mấy tháng nữa?”. Từ dự cảm đó, trong khoảng thời gian từ ngày 10 đến ngày 20-5-1965 đến năm 1969, Bác Hồ đã viết bản *Di chúc* lịch sử, để lại cho đời sau những lời căn dặn tâm huyết, những tâm nguyện của cả cuộc đời Người.

Theo đồng chí Vũ Kỳ, thư ký Bác Hồ, Bác bắt đầu viết *Di chúc* để lại cho muôn đời con, cháu mai sau, lúc 9 giờ sáng thứ hai, ngày 10-5-1965, đến 10 giờ sáng, Bác viết xong phần mở đầu. Xếp tài liệu lại và chuyển sang làm các công việc thường ngày. Rồi các ngày tiếp theo, ngày 11, 12, 13-5-1965, cũng vào giờ đó (từ 9 - 10 giờ), Bác viết tiếp các phần còn lại. Ngày 14-5-1965, do buổi sáng bận công việc, Bác chuyển viết *Di chúc* sang buổi chiều với thời gian gấp đôi, từ 14 - 16 giờ. Bác đánh máy xong bản *Di chúc* và cho vào phong bì, giao cho đồng

* Giám đốc Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch

chí Vũ Kỳ thư ký và dặn: *Chủ cất giữ cẩn thận, vào dịp này sang năm nhớ đưa lại cho Bác*. Và cứ đến ngày 10-5 hằng năm, đồng chí Vũ Kỳ lại đặt bản *Di chúc* lên bàn làm việc của Bác. Năm 1966, Bác bổ sung phần nói về tự phê bình và phê bình trong Đảng. Năm 1967, Bác xem lại nhưng không sửa gì. Năm 1968, Bác viết thêm về việc riêng và một số công việc cần làm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi. Ngày 10-5-1969, Bác xem và viết lại phần mở đầu gồm 1 trang viết tay ở mặt sau một tờ bản tin tham khảo đặc biệt của Thông tấn xã Việt Nam. Ngày 19-5-1969, Bác sửa lần cuối.

Những bút tích của Bác còn lại trong các bản *Di chúc* đã cho thấy, đây là văn bản được Bác tập trung thời gian, suy nghĩ, chỉnh sửa nhiều nhất so với các văn bản bút tích của Bác để lại. Điều đó, thể hiện tinh thần trách nhiệm của Bác trước sự nghiệp cách mạng của dân tộc, nhưng đó còn là tấm lòng của vị lãnh tụ với tương lai đất nước. Bản *Di chúc* còn mang nét độc đáo rất riêng, dù bút tích Bác ghi rõ “Tuyệt đối bí mật”, nhưng đây lại là tài liệu được công bố rộng rãi nhất, được nhiều thế hệ học tập, noi theo. Toàn văn *Di chúc* của Bác Hồ đã được Bộ Chính trị cho công bố và xuất bản cùng ngày tổ chức lễ quốc tang 9-9-1969. *Di chúc* và toàn bộ tư tưởng của Bác là tài sản vô giá để lại cho Đảng và nhân dân ta.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được viết vào thời điểm bản lề của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; cách mạng dù còn khó khăn song đang trên đà thắng lợi, đòi hỏi sự đoàn kết, chiến đấu bền bỉ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân với niềm tin vững chắc vào thắng lợi cuối cùng. Là người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Đảng ta, Người đã dẫn dắt Đảng và dân tộc đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, nên điều mà Bác quan tâm chăm lo: “Trước hết nói về Đảng”. Nhấn mạnh “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta”, Người tâm huyết nhắc nhở các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ “cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” (1). Để thực hiện đoàn kết, thống nhất trong Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải thực hiện các nguyên tắc tổ chức

và sinh hoạt của Đảng, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh. Người chỉ rõ: “Việc cần làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi” (2). Muốn làm được những việc trên thì trong Đảng phải đoàn kết nhất trí, thực hành dân chủ, tự phê bình và phê bình, phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Đặc biệt Bác nhấn mạnh: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của nhân dân” (3). Chi với hai câu văn ngắn gọn nhưng Người liên tiếp sử dụng hai từ: “thật sự” và “thật” như một lời nhắc gửi mang tính quy luật, phổ biến, phải làm thường xuyên, liên tục, nếu không Đảng khó giữ nổi vai trò cầm quyền của mình. Điều đó cho thấy sự nung nấu, suy tính của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong nhiều năm, chứa đựng chiều sâu của tư tưởng, tình cảm, chiều cao trí tuệ của Người.

Di chúc thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Bác đối với việc “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”. Bác đề nghị Đảng, Chính phủ cần lựa chọn những người ưu tú trong số những chiến sĩ trẻ tuổi và thanh niên xung phong, cử họ đi học để đào tạo thành “đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta” (4).

Dân tộc ta đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm bảo vệ nền độc lập dân tộc. Sau mỗi lần chiến thắng, ông cha ta lại có kế sách để bồi dưỡng sức dân, tăng cường lực lượng. *Di chúc* của Bác đã kế thừa truyền thống lâu đời đó của dân tộc ta. Bác dặn chúng ta: Điều đầu tiên là “công việc đối với những người đã dùng cam hy sinh một phần xương máu của mình... Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp... quyết không để họ bị đói rét” (5). Ngay đối với những nạn



Bác Hồ làm việc tại giàn hoa Phủ Chủ tịch - Ảnh: Tư liệu

nhân của chế độ xã hội cũ, Người cũng nhắc nhở “Nhà nước phải vừa giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp đỡ họ trở thành những người lao động lương thiện” (6).

Trong tình thương bao la dành cho mọi tầng lớp nhân dân, Bác trân trọng nhiều đến nông dân - một trong những lực lượng gốc của cách mạng. Bác ca ngợi đóng góp to lớn của nông dân, vai trò của nông dân đối với sự nghiệp cách mạng của nước nhà: “Trong bao năm chống thực dân Pháp, tiếp đến chống đế quốc Mỹ, đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ ta, ra sức góp của, góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ. Nay ta đã hoàn toàn thắng lợi, tôi có ý đề nghị miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm nhiều phần khởi, đẩy mạnh sản xuất” (7).

Bác chú trọng đến việc vạch kế hoạch xây dựng lại thành phố, làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng “to đẹp sáng trời Đông”. Theo Bác, phải khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh mới của nhân

dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập, nửa ngày lao động... nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân. Trong muôn vàn tình thương yêu để lại cho toàn dân, toàn Đảng, Bác không bỏ sót một ai. Lòng nhân ái thật rộng lớn bao la, như một nhà văn đã viết: *Hồ Chí Minh là con Người của chủ nghĩa nhân đạo theo ý nghĩa đầy đủ nhất.*

Trong *Di chúc*, Bác đưa ra lời tiên đoán có tính chất khẳng định, như một tất yếu của lịch sử: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể kéo dài mấy năm nữa. Đồng bào ta có thể hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn” (8). “Mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình” (9).

Suốt đời phục vụ nhân dân, đất nước, Bác không nói “cá nhân” hay “bản thân”, mà nói “về việc riêng” bởi suốt cuộc đời, Bác đều phấn đấu cho hạnh phúc chung của toàn dân. Cái riêng của Bác hòa trong cái chung của dân tộc. Suốt đời Bác vì dân, vì nước, vì Đảng nên hầu như

không có lúc nào nghĩ đến bản thân mình. Trước lúc đi xa, Bác “không có điều gì phải hối hận” vì Bác đã phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân hết lòng. Bình sinh cho đến trọn đời, Bác đã không làm bất cứ điều gì để phải ân hận, hối tiếc. Bác chẳng tiếc gì cho bản thân mình, hy sinh tất cả cho dân, cho nước. Chỉ riêng có một điều tiếc duy nhất - một điều thật cơ bản, đáng nói hơn cả, là “không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa” cho nhân dân, đất nước.

Trong ý định của Bác, việc đầu tiên sau ngày đất nước toàn thắng là đi chúc mừng đồng bào và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão và các cháu thanh, thiếu niên, nhi đồng khắp hai miền Nam Bắc. Riêng với miền Nam thương nhớ, kể từ buổi ra đi trên bến cảng Sài Gòn, ròng rã mấy mươi năm, Bác chưa một lần trở lại. Bác còn thay mặt nhân dân ta đi thăm các nước anh em, thăm hỏi bạn bè quốc tế đã từng hết lòng giúp đỡ và ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta. Đọc *Di chúc*, chúng ta ai cũng đau lòng xúc động, vì ao ước đó của Bác đã không kịp thực hiện.

Lời cuối cùng trong bản *Di chúc* “Bác để lại muôn vàn tình thương yêu cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, cho các cháu thanh thiếu niên, nhi đồng...”. Có lẽ đây là tình cảm lắng đọng, gây xúc động mạnh nhất, trở thành đề tài phong phú cho văn học nghệ thuật về tấm lòng của Bác đối với nhân dân. “Để lại muôn vàn tình thân yêu” - cách nói sao mà nghe thân thuộc, tha thiết, cháy bỏng. Bác ra đi, không đem theo gì cho mình; tất cả, Bác để lại trọn vẹn cho đồng chí, đồng bào, cho các cháu thiếu niên và nhi đồng: cuộc sống và tình yêu, lý tưởng và ước nguyện, ham muốn tốt bậc đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành... Bác lo cho đến khi từ biệt thế giới này, không có điều gì phải hối hận, “chỉ tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Bác “để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”. Và Bác nói lên điều mong muốn cuối cùng: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa

bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” (10).

Kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* của Bác Hồ, Đảng ta, nhân dân ta vui mừng báo cáo với Bác về những thắng lợi và thành tựu đạt được. Song chúng ta cũng xin nhận với Bác rằng chúng ta còn nhiều thiếu sót, yếu kém chưa làm được nhiều điều Bác dặn. Trong việc xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bên cạnh những thành tựu và ưu điểm đáng kể, chúng ta còn vấp phải không ít sai lầm và khuyết điểm. Sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống, vi phạm các nguyên tắc về tổ chức và sinh hoạt, sự lạm dụng quyền lực, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, đảng viên đã có những tác động tiêu cực đến việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, với chế độ. Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tiến hành trong nhiều năm qua, đặc biệt là cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được phát động từ sau Đại hội X đến nay, để Đảng ta khắc phục yếu kém và khuyết điểm, khôi phục và phát huy những phẩm chất cao đẹp vốn có. Thực hiện đúng *Di chúc* của Bác Hồ, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân; lấy nhiệm vụ xây dựng Đảng là then chốt, kinh tế là trọng tâm với phát triển văn hóa, nền tảng tinh thần xã hội; có bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường tư tưởng kiên định, mãi mãi đi theo con đường Bác đã chọn, học tập và thực hiện lời Bác căn dặn lại trong *Di chúc*: “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh” (11) ■

N.V.C

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.510, 503, 498, 504, 503, 504, 504, 498, 511, 512, 519.